UỶ BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TRẦN THẾ CƯƠNG (Tổng Chủ biên)
TRẦN LƯU HOA – ĐINH GIA LÊ (đồng Chủ biên)
PHẠM DUY ANH – HOÀNG THỊ MINH HƯƠNG – LÂM THỊ HOA
DƯƠNG THỊ OANH – MAI THỊ PHƯƠNG

Tài liệu

GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG

THÀNH PHỐ HÀ NỘI

LỚP 3

LỜI NÓI ĐẦU

Các em học sinh yêu quý!

Các em đang sống tại Hà Nội – Thủ đô ngàn năm văn hiến. Đây không chỉ là một trong những thành phố hiện đại nhất cả nước mà còn là nơi lưu giữ rất nhiều nét đẹp truyền thống. Các em đã biết gì về thành phố tươi đẹp của chúng ta?

*Tài liệu **Giáo dục địa phương thành phố Hà Nội lớp 3** được biên soạn nhằm cung cấp những hiểu biết cơ bản về văn hoá, lễ hội, cảnh đẹp, nghề truyền thống, danh nhân,… của Hà Nội. Các em sẽ được thầy, cô giáo giới thiệu và tổ chức các hoạt động trải nghiệm dưới nhiều hình thức: thực hành tại lớp, ở nhà, đi tham quan thực tế. Những điều được học và trải nghiệm sẽ giúp các em thêm hiểu về nơi mình đang sinh sống, từ đó biết yêu mến, trân trọng và gìn giữ những nét đẹp của quê hương.*

Hi vọng cuốn sách này sẽ là người bạn đồng hành cùng các em trên con đường tìm hiểu về Thủ đô Hà Nội thân yêu!

Các tác giả

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG SÁCH

Huy động kiến thức, kinh nghiệm của học sinh để tham gia hoạt động tạo hứng thú vào chủ đề mới.

Học sinh thực hiện các hoạt động quan sát, tìm kiếm thông tin, nhằm phát hiện và lĩnh hội những điều mới, chưa biết trong chủ đề.

Học sinh sử dụng kiến thức, kĩ năng được trang bị để giải quyết các vấn đề, tình huống liên quan đến chủ đề, nhằm khắc sâu kiến thức, hình thành kĩ năng một cách chắc chắn.

Học sinh giải quyết vấn đề của các tình huống thực tế hoặc vấn đề có liên quan đến tri thức của chủ đề, từ đó phát huy khả năng sáng tạo.

Thông tin mở rộng liên quan đến chủ đề.

MỤC LỤC

TT	CHỦ ĐỀ	TRANG
1	Di sản văn hoá tiêu biểu ở thành phố Hà Nội	5
2	Thăng Long tứ trấn	12
3	Vua Lý Thái Tổ	18
4	Nghệ thuật múa rối nước ở thành phố Hà Nội	24
5	Làng cổ ở Đường Lâm	30
6	Nghề dệt lụa ở làng Vạn Phúc	37

CHỦ ĐỀ 1

DI SẢN VĂN HOÁ TIÊU BIỂU Ở THÀNH PHỐ HÀ NỘI

KHỞI ĐỘNG

Quan sát những hình ảnh dưới đây và mô tả một trong những di sản văn hoá mà em biết.

Hình 1. Đền Ngọc Sơn (quận Hoàn Kiếm)

Hình 2. Thành cổ Sơn Tây (thị xã Sơn Tây)

Hình 3. Trụ sở Bộ Ngoại giao (quận Ba Đình)

Hình 4. Khu di tích đền Gióng (huyện Sóc Sơn)

Hình 5. Lễ hội gò Đống Đa

Hình 6. Nghệ thuật múa lân – sư – rồng

KHÁM PHÁ

Đọc thông tin kết hợp quan sát hình ảnh và trả lời các câu hỏi:

Di sản văn hoá là những sản phẩm vật chất, tinh thần có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác. Hiện nay, những di sản văn hoá tiêu biểu trên địa bàn thành phố Hà Nội có thể kể đến như:

1. Di tích quốc gia đặc biệt

Hãy tìm hiểu và kể tên một số di tích quốc gia đặc biệt ở thành phố Hà Nội. Em đã đến tham quan những di tích nào?

Phủ Chủ tịch, Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh, Bảo tàng Hồ Chí Minh, Hoàng thành Thăng Long, Văn Miếu – Quốc Tử Giám, thành Cổ Loa,… là những di tích có giá trị đặc biệt, tiêu biểu của quốc gia trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Hình 1. Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh (quận Ba Đình)

Hình 2. Di tích Hoàng thành Thăng Long (quận Ba Đình)

Hình 3. Di tích đền Hai Bà Trưng (huyện Mê Linh)

Hình 4. Di tích thành Cổ Loa (huyện Đông Anh)

2. Khu phố cổ, làng cổ và làng nghề truyền thống

Tìm hiểu và cho biết:

– Khu phố cổ Hà Nội nằm ở những quận nào?

– Làng cổ Đường Lâm nằm trên địa bàn nào của thành phố Hà Nội?

– Em biết những làng nghề truyền thống nào của Hà Nội? Kể tên và nói về những sản phẩm tiêu biểu của làng nghề truyền thống đó.

Khu phố cổ Hà Nội: có phạm vi được xác định[1] như sau: phía bắc là đường Hàng Đậu; phía tây là đường Phùng Hưng; phía nam là các đường Hàng Bông, Hàng Gai, Cầu Gỗ và Hàng Thùng; phía đông là đường Trần Quang Khải và đường Trần Nhật Duật.

Hình 1. Ô Quan Chưởng, phường Đồng Xuân (quận Hoàn Kiếm)

Làng cổ ở Đường Lâm: là những ngôi làng cổ nổi tiếng nằm ở xã Đường Lâm, thuộc thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội. Đây là những ngôi làng cổ đầu tiên ở Việt Nam được Nhà nước công nhận là Di tích quốc gia ngày 28 tháng 11 năm 2005.

Hình 2. Một góc làng cổ Đường Lâm, xã Đường Lâm (thị xã Sơn Tây)

Làng nghề truyền thống: ở Hà Nội có rất nhiều làng nghề truyền thống, có thể kể đến như: làng lụa Vạn Phúc, làng gốm Bát Tràng, làng chuồn chuồn tre Thạch Xá, làng nón Chuông, làng nghề tăm hương Quảng Phú Cầu,… Các làng nghề truyền thống là nơi lưu giữ nghề thủ công truyền thống, tạo ra những sản phẩm đặc sắc và thu hút khách du lịch.

Hình 3. Làng nghề tăm hương, xã Quảng Phú Cầu (huyện Ứng Hoà)

[1] Theo Quyết định số 70/BXD/KT-QH ngày 30 tháng 3 năm 1995 của Bộ Xây dựng.

3. Một số công trình kiến trúc tiêu biểu

Kể tên một số công trình kiến trúc được xây dựng trước năm 1954 tại thành phố Hà Nội. Ở nơi em sống có những công trình kiến trúc này không?

Những công trình kiến trúc xây dựng trước năm 1954 có giá trị tiêu biểu cho giai đoạn phát triển kiến trúc, nghệ thuật trên địa bàn thành phố Hà Nội. Những công trình này có đặc điểm bên ngoài đẹp mắt và được trang trí bởi hoa văn tỉ mỉ, cầu kì tạo nên dấu ấn đặc trưng cho tổng thể kiến trúc.

Một số công trình kiến trúc xây dựng trước năm 1954 trên địa bàn thành phố Hà Nội:

Hình 1. Biệt thự tại phố Châu Long (quận Ba Đình)

Hình 2. Đài phun nước, vườn hoa Diên Hồng (quận Hoàn Kiếm)

Hình 3. Nhà hát lớn Hà Nội (quận Hoàn Kiếm)

Hình 4. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (quận Hoàn Kiếm)

Hình 5. Nhà thờ Lớn (quận Hoàn Kiếm)

Hình 6. Cầu Long Biên (quận Hoàn Kiếm)

4. Lễ hội và nghệ thuật truyền thống

Kể tên một số lễ hội và nghệ thuật truyền thống ở thành phố Hà Nội. Mô tả về một lễ hội hoặc nghệ thuật truyền thống em yêu thích.

Với vị trí địa lí và đặc điểm lịch sử, Hà Nội là thành phố có hơn một nghìn lễ hội, trong đó lễ hội truyền thống chiếm số lượng lớn. Cùng với đó, nhiều loại hình nghệ thuật truyền thống như múa rối nước, múa lân – sư – rồng, ca trù, chèo,… được duy trì, khôi phục và phát triển mạnh mẽ đáp ứng được nhu cầu và nguyện vọng của nhân dân Thủ đô.

Một số lễ hội và loại hình nghệ thuật truyền thống tiêu biểu ở thành phố Hà Nội:

Hình 1. Lễ hội chùa Thầy (huyện Quốc Oai)

Hình 2. Lễ hội làng Lệ Mật (quận Long Biên)

Hình 3. Biểu diễn ca trù tại không gian phố đi bộ Trịnh Công Sơn (quận Tây Hồ)

Hình 4. Biểu diễn chèo ở thôn Trung Lập, xã Tri Trung (huyện Phú Xuyên)

THỰC HÀNH

1. Chọn chú thích phù hợp với mỗi hình ảnh.

Hình 1

Hình 2

Hình 3

Hình 4

Hình 5

Hình 6

(a) Biểu diễn ca trù ở Hà Nội – (b) Lễ hội gò Đống Đa – (c) Biểu diễn chèo ở Hà Nội – (d) Phố cổ Hà Nội – (đ) Cầu Long Biên – (e) Biệt thự

2. Viết 3 – 5 câu nêu cảm nhận của em về những di sản văn hoá tiêu biểu của thành phố Hà Nội.

3. Sưu tầm tranh, ảnh, bài viết về những di sản văn hoá tiêu biểu của thành phố Hà Nội.

VẬN DỤNG

1. Lựa chọn và lập kế hoạch tham quan một di sản văn hoá tiêu biểu của thành phố Hà Nội.

Gợi ý: Cách lập kế hoạch đi tham quan

KẾ HOẠCH ĐI THAM QUAN

Địa điểm

Tập trung:

Tham quan:

Thời gian

Giờ dậy

Giờ tập trung:

Giờ đi:

Giờ về:

Mục tiêu của chuyến đi

Vật dụng cần mang

Trang phục

– Áo đồng phục
– Quần (váy)
– Dép quai hậu
– Giầy
– Mũ

Đồ ăn

– Chai nước
– Đồ ăn khô

Dụng cụ

– Giấy ăn
– Khẩu trang

Lưu ý:

– Đọc kĩ và tuân thủ tuyệt đối quy định khi đến tham quan di sản.

– Xếp hàng, giữ trật tự, thành kính, trang nghiêm khi tham quan các di tích lịch sử – văn hoá, tín ngưỡng, tôn giáo.

– Lắng nghe hướng dẫn viên và không tự ý chạm vào hiện vật.

2. Giới thiệu, quảng bá vẻ đẹp của di sản văn hoá ở thành phố Hà Nội.

Gợi ý: Giới thiệu bằng các hình thức:

– Sưu tầm tranh, ảnh;
– Làm thơ, viết đoạn văn,…
– Vẽ tranh thể hiện vẻ đẹp của di sản văn hoá tiêu biểu.

CHỦ ĐỀ 2

THĂNG LONG TỨ TRẤN

KHỞI ĐỘNG

Quan sát hình ảnh những ngôi đền sau đây và chia sẻ về ngôi đền mà em biết.

Hình 1. Đền Bạch Mã

Hình 2. Đền Voi Phục

Hình 3. Đền Quán Thánh

Hình 4. Đền Kim Liên

Thăng Long tứ trấn gồm 4 ngôi đền là: đền Bạch Mã, đền Voi Phục, đền Quán Thánh và đền Kim Liên. Đây là bốn ngôi đền trấn* giữ các hướng đông – tây – nam – bắc của kinh thành Thăng Long xưa, nay là Thủ đô Hà Nội.

* *Trấn*: ở trụ tại nơi nào đó, thường để ngăn giữ, bảo vệ.

KHÁM PHÁ

Quan sát hình ảnh và đọc thông tin, em hãy giới thiệu về 4 ngôi đền.

1. Đền Bạch Mã

Hình 1. Lối vào chính và hai cửa phụ của đền Bạch Mã

Hình 2. Không gian bên trong đền Bạch Mã

Hình 3. Tượng ngựa trắng trên kiệu trong đền Bạch Mã

Đền Bạch Mã ở số 76 phố Hàng Buồm, phường Hàng Buồm, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Đền được xây dựng từ thế kỉ 9, thờ thần Long Đỗ, trấn ở hướng đông của kinh thành Thăng Long xưa.

2. Đền Voi Phục

Hình 1. Toàn cảnh đền Voi Phục nhìn từ trên cao

Hình 2. Cổng bên trong đền Voi Phục

Hình 3. Tượng voi phục bên trong cổng đền Voi Phục

Hình 4. Giếng trong đền Voi Phục

Đền Voi Phục ở số 362 phố Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Đền được xây dựng từ thế kỉ 10, thờ hoàng tử Linh Lang, con của vua Lý Thái Tông, trấn ở hướng tây của kinh thành Thăng Long xưa.

3. Đền Quán Thánh

Hình 1. Cổng chính đền Quán Thánh

Hình 2. Sân bên trong đền Quán Thánh

Hình 3. Văn bia trong đền Quán Thánh

Hình 4. Tượng Huyền Thiên Trấn Vũ – bảo vật quốc gia, trong gian thờ tại đền Quán Thánh

Đền Quán Thánh ở số 190 phố Quán Thánh, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Đền được xây dựng từ thế kỉ 11, thờ Huyền Thiên Trấn Vũ, trấn ở hướng bắc của kinh thành Thăng Long xưa.

4. Đền Kim Liên

Hình 2. Toàn cảnh khu đền Kim Liên nhìn từ trên cao

Hình 1. Toàn cảnh mặt trước đền Kim Liên nhìn từ trên cao

Hình 3. Không gian sân bên trong đền Kim Liên

Hình 4. Không gian bên trong đền Kim Liên

Đền Kim Liên ở số 176 phố Kim Hoa, phường Phương Liên, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Đền được xây dựng từ thế kỉ 17, thờ Cao Sơn Đại Vương, trấn ở hướng nam của kinh thành Thăng Long xưa.

THỰC HÀNH

Đền Voi Phục

1. Chia sẻ những hiểu biết của em về Thăng Long tứ trấn theo gợi ý:

– Thăng Long tứ trấn gồm những ngôi đền nào?

– Những ngôi đền này ở quận nào của Hà Nội?

– Những ngôi đền này trấn ở hướng nào của kinh thành Thăng Long xưa?

– Ngôi đền nào có tượng thờ là bảo vật quốc gia?

2. Viết 4 – 5 câu mô tả một ngôi đền hoặc đình gần nơi em ở.

VẬN DỤNG

1. Tham quan một trong 4 ngôi đền của Thăng Long tứ trấn và kể lại cho người thân những điều em biết về ngôi đền đó.

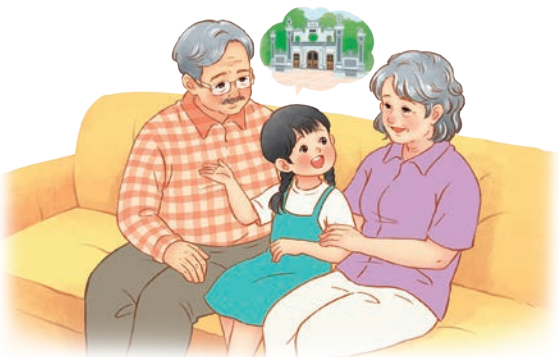

2. Chia sẻ những việc làm cụ thể để bảo vệ cảnh quan, môi trường ở khu di tích cho các bạn trong lớp nghe.

CHỦ ĐỀ 3

VUA LÝ THÁI TỔ

KHỞI ĐỘNG

Quan sát hình và nêu những hiểu biết của em về vua Lý Thái Tổ.

Hình 1. Lý Công Uẩn

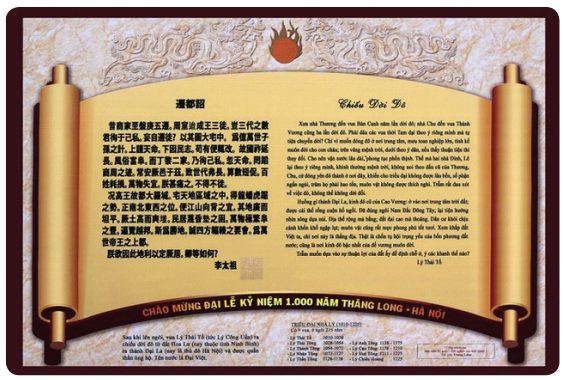

Hình 2. Chiếu dời đô

Hình 3. Hoàng thành Thăng Long

Hình 4. Vườn hoa Lý Thái Tổ

EM CÓ BIẾT:

Lý Thái Tổ tên thật là Lý Công Uẩn (974 – 1028). Ông là vị vua sáng lập ra nhà Lý trong lịch sử Việt Nam, trị vì đất nước từ năm 1009 đến khi ông qua đời năm 1028.

KHÁM PHÁ

1. Công lao của vua Lý Thái Tổ với đất nước

Tìm hiểu thông tin và cho biết những công lao, đóng góp của vua Lý Thái Tổ với đất nước và thành phố Hà Nội.

Lý Thái Tổ quê ở châu Cổ Pháp (nay là thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh). Thuở nhỏ, ông theo học sư Vạn Hạnh. Khi sư Vạn Hạnh vào kinh đô Hoa Lư đã đưa ông đi theo. Sau này, Lý Công Uẩn làm quan trong triều Tiền Lê, đến chức Tả thân vệ Điện tiền Chỉ huy sứ. Là người có tài đức nên ông được triều thần rất quý trọng.

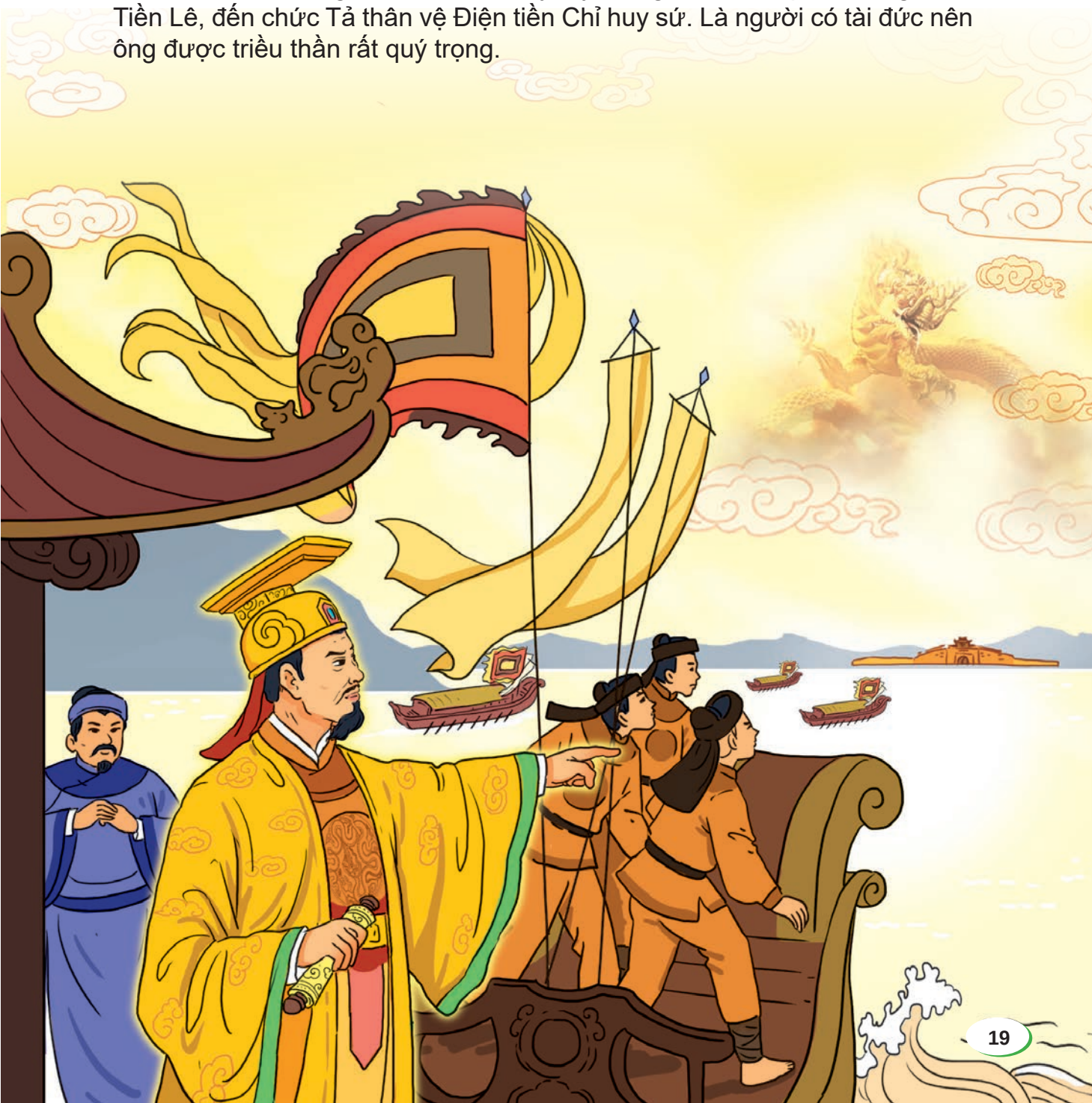

Năm 1009, Lý Công Uẩn lên ngôi vua. Nhà Lý được thành lập.

Năm 1010, Lý Công Uẩn đặt niên hiệu là Thuận Thiên, quyết định dời đô từ Hoa Lư về Đại La (nay là Hà Nội) và đổi tên thành Thăng Long. Sự kiện dời đô mở ra thời kì phát triển mới của đất nước.

Lý Thái Tổ rất chăm lo xây dựng và củng cố chính quyền từ triều đình tới các cấp địa phương.

Ông tổ chức huấn luyện quân đội, củng cố khối đoàn kết toàn dân; thực hiện chính sách chống giặc ngoại xâm khôn khéo và hiệu quả...

Ông thực hiện nhiều chính sách phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội,...

EM CÓ BIẾT:

Lý Công Uẩn từng là một võ quan cao cấp dưới triều Tiền Lê. Sau khi lên ngôi, trong thời gian trị vì đất nước, ông đã thu phục được lòng dân, giảm thuế ruộng đất, khuyến khích sản xuất nông nghiệp, luôn giữ lòng nhân hậu, xây dựng một đất nước ổn định.

2. Tưởng nhớ công lao của vua Lý Thái Tổ

Đọc thông tin, quan sát hình ảnh và cho biết những việc nhân dân cả nước đã làm để tưởng nhớ công lao của vua Lý Thái Tổ.

Hình 1. Nhà bia Lý Thái Tổ
(huyện Hoa Lư, Ninh Bình)

Hình 2. Tượng thờ vua Lý Thái Tổ
ở chùa Kiến Sơ (huyện Gia Lâm, Hà Nội)

Hình 3. Tượng đài vua Lý Thái Tổ
(thành phố Bắc Ninh, Bắc Ninh)

Hình 4. Tượng đài vua Lý Thái Tổ
(quận Hoàn Kiếm, Hà Nội)

Hình 5. Phố Lý Thái Tổ
(quận Hoàn Kiếm, Hà Nội)

Hình 6. Đường Lý Thái Tổ
(quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh)

Để tưởng nhớ công lao của vua Lý Thái Tổ, thành phố Hà Nội và nhiều nơi trong cả nước đã đúc tượng, lập đền thờ ông. Nhiều địa phương có đường phố, trường học mang tên ông.

THỰC HÀNH

1. Trả lời các câu hỏi về vua Lý Thái Tổ:

Người thầy giáo có ảnh hưởng lớn tới trí tuệ và nhân cách của Lý Công Uẩn là ai?

Vua Lý Thái Tổ có đóng góp như thế nào cho đất nước?

Các chức vụ quan trọng của Lý Công Uẩn tại triều Tiền Lê?

2. Hãy kể về những công trình ghi nhận công lao của vua Lý Thái Tổ mà em biết theo gợi ý sau:

– Tên công trình đó là gì?

– Công trình đó ở đâu?

– Các công trình đó được xây dựng năm nào?

VẬN DỤNG

1. Sưu tầm những câu chuyện, bộ phim, vở kịch về công lao của vua Lý Thái Tổ hoặc về kinh thành Thăng Long.

2. Viết một đoạn văn giới thiệu về một trường học mang tên vua Lý Thái Tổ hoặc một danh nhân khác ở thành phố Hà Nội.

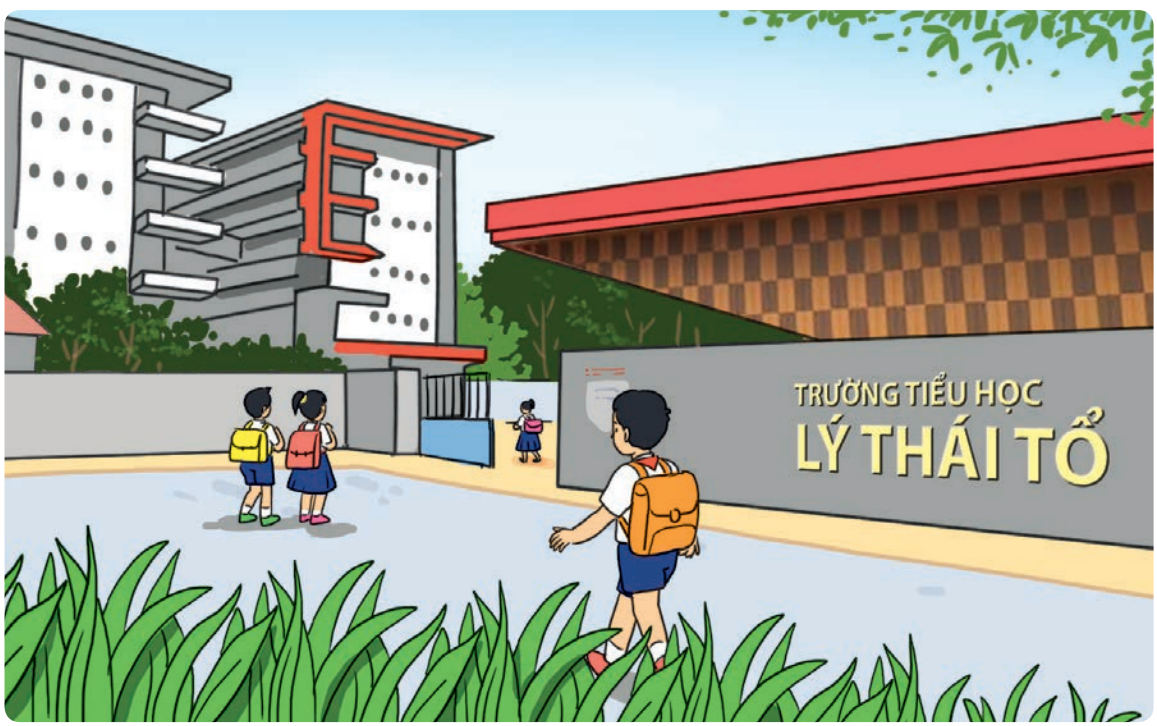

CHỦ ĐỀ 4

NGHỆ THUẬT MÚA RỐI NƯỚC Ở THÀNH PHỐ HÀ NỘI

KHỞI ĐỘNG

Quan sát các hình ảnh dưới đây và cho biết ấn tượng của em về nghệ thuật múa rối nước.

Gợi ý: hình con rối, màu sắc, sân khấu,…

Hình 1. Sân khấu múa rối nước

Hình 2. Một hoạt cảnh trong vở múa rối nước *Múa tiên*

Hình 3. Một hoạt cảnh trong vở múa rối nước *Vinh quy bái tổ*

Hình 4. Một hoạt cảnh trong vở múa rối nước *Lê Lợi du thuyền*

KHÁM PHÁ

Đọc thông tin kết hợp quan sát hình ảnh và trả lời câu hỏi:

Múa rối nước là một loại hình nghệ thuật sân khấu dân gian truyền thống, sáng tạo đặc trưng của người Việt Nam.

1. Đặc điểm múa rối nước

a) Sân khấu biểu diễn

Sân khấu múa rối nước có đặc điểm gì? Hãy kể tên các chi tiết mà em thấy ở sân khấu múa rối nước.

Sân khấu trong nghệ thuật múa rối nước được gọi là buồng trò, nhà rối hay thuỷ đình. Sân khấu là khoảng mặt nước dùng để trình diễn những con rối, phía sau có màn che, xung quanh thường trang trí cờ, quạt, voi, lọng,…

Hình 1. Sân khấu múa rối nước ở làng Đào Thục (huyện Đông Anh)

b) Con rối

Con rối trong nghệ thuật múa rối nước có đặc điểm gì?

Trong nghệ thuật múa rối nước, con rối được làm bằng gỗ và có 2 phần: phần thân và phần đế. Phần thân nổi lên mặt nước thể hiện nhân vật. Phần đế chìm dưới mặt nước giữ cho con rối nổi và là nơi lắp bộ điều khiển cho con rối cử động. Hình thù của con rối thường tươi tắn, ngộ nghĩnh và mang tính tượng trưng cao.

Hình 2. Những con rối được làm bằng gỗ

c) Điều khiển con rối

Các nghệ sĩ điều khiển con rối bằng dụng cụ gì?

Để điều khiển con rối, các nghệ sĩ sử dụng bộ điều khiển bằng sào, dây và những kĩ xảo tạo nên hành động của con rối trên sân khấu mặt nước. Bộ điều khiển được giấu trong lòng nước và người nghệ sĩ đứng sau màn che để điều khiển con rối.

Hình 3. Con rối được gắn sào và dây để điều khiển

Hình 4. Nghệ sĩ điều khiển con rối sau màn che

d) Âm nhạc

Âm nhạc trong biểu diễn múa rối nước có đặc điểm gì?

Nghệ thuật múa rối nước gắn bó với âm nhạc và thường được biểu diễn cùng các làn điệu chèo hoặc dân ca đồng bằng Bắc Bộ. Trong đó, âm nhạc (tiếng đàn, tiếng hát, tiếng trống mõ,…) có chức năng điều khiển tốc độ, giữ nhịp, dẫn dắt động tác, tạo không khí,…

Hình 5. Dàn nhạc và nghệ sĩ múa rối nước trong một buổi biểu diễn ở thành phố Hà Nội

2. Địa điểm xem biểu diễn múa rối nước ở Hà Nội

Kể tên một số địa điểm biểu diễn múa rối nước ở thành phố Hà Nội.

Hình 1. Một buổi biểu diễn múa rối nước ở làng Đào Thục

Hình 2. Một buổi biểu diễn múa rối nước ở Trung tâm Múa rối nước Bông Sen

– Nhà hát Múa rối nước Thăng Long, số 57b Đinh Tiên Hoàng (phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm).

– Trung tâm Múa rối nước Việt Nam, số 361 phố Trường Chinh (phường Khương Trung, quận Thanh Xuân).

– Ngoài ra, một số địa phương vẫn lưu giữ nghệ thuật múa rối nước ở Hà Nội như: làng Tế Tiêu (thị trấn Đại Nghĩa, huyện Mỹ Đức); xã Sài Sơn (huyện Quốc Oai); làng Chàng Sơn (xã Chàng Sơn, huyện Thạch Thất);...

THỰC HÀNH

1. Hãy lựa chọn câu trả lời đúng trong các phương án sau:

– Nhân vật trong nghệ thuật múa rối nước thường có đặc điểm gì?

Có phần thân và phần đế	Được làm bằng sắt	Được điều khiển bằng sào, dây	Được điều khiển từ xa bằng thiết bị điện tử

– Nghệ thuật múa rối nước thường được biểu diễn ở đâu?

Trong nhà hát	Ở sân vận động	Ở ao làng	Ngoài đường phố

2. Vẽ hoặc nặn một nhân vật trong múa rối nước em yêu thích.

Gợi ý các bước nặn hình một nhân vật trong múa rối nước.

Bước 1: Lựa chọn màu đất nặn

Bước 2: Nặn các bộ phận của hình nhân vật

Bước 3: Ghép các bộ phận với nhau

Bước 4: Hoàn thiện sản phẩm

VẬN DỤNG

1. Xem một vở diễn múa rối nước và kể lại nội dung vở diễn đó với người thân, bạn bè.

2. Viết 5 – 8 câu giới thiệu vẻ đẹp của nghệ thuật múa rối nước (Em có thể tìm hiểu thêm thông tin qua sách, báo, in-tơ-nét,…).

CHỦ ĐỀ

5 LÀNG CỔ Ở ĐƯỜNG LÂM

KHỞI ĐỘNG

Quan sát và mô tả những điều em thấy trong các hình ảnh về làng cổ ở Đường Lâm.

Hình 1. Ngôi nhà cổ

Hình 2. Cây cổ thụ

Hình 3. Một ngõ nhỏ trong ngôi làng cổ ở Đường Lâm (thị xã Sơn Tây, Hà Nội)

Đường Lâm là một xã thuộc thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội. Nơi đây có những ngôi làng cổ đã được Nhà nước công nhận là Di tích quốc gia vào ngày 28 tháng 11 năm 2005.

KHÁM PHÁ

Quan sát hình ảnh, đọc thông tin và nêu những đặc điểm về làng cổ ở Đường Lâm.

1. Đặc trưng cơ bản của làng cổ ở Đường Lâm

Xã Đường Lâm gồm những làng cổ nào?

Hình 1. Cổng làng thôn Mông Phụ

Hình 2. Giếng cổ ở thôn Mông Phụ

Hình 3. Rặng duối cổ ở thôn Cam Lâm

Hình 4. Sân đình thôn Mông Phụ

Xã Đường Lâm có những làng cổ như: Mông Phụ, Đông Sàng, Đoài Giáp, Cam Thịnh, Cam Lâm (trước gọi là Cam Tuyền). Những làng cổ này vẫn giữ được hầu hết các đặc trưng cơ bản của một ngôi làng người Việt với cổng làng, cây đa, bến nước, sân đình, chùa, nhà cổ, những hàng cây lâu năm,…

2. Đường làng

Hệ thống đường làng của Đường Lâm có gì nổi bật?

Hình 1. Đường làng nhỏ,
men theo những bức tường đá ong

Hình 2. Một số đường làng đi qua cửa nhỏ

Hình 3. Quang cảnh đường làng đặc trưng ở làng cổ Đường Lâm

Hệ thống đường làng của Đường Lâm gồm một trục đường chính với rất nhiều ngõ nhỏ thông với nhau và còn giữ được những bức tường xây bằng đá ong hoặc gạch mộc, lối đi lát gạch nghiêng.

3. Nhà cửa

Các ngôi làng cổ ở làng Đường Lâm có đặc điểm gì?

Hình 1. Cổng nhà cổ

Hình 2. Hồi nhà

Hình 3. Sân bên trong nhà cổ

Ở làng cổ Đường Lâm có nhiều ngôi nhà được xây dựng từ rất lâu bằng vật liệu gỗ, đá ong,... Làng cổ có 956 ngôi nhà cổ, nhiều ngôi nhà cổ đã được xây dựng từ thế kỉ 17, 18.

4. Một số di tích tiêu biểu ở làng Đường Lâm

Chia sẻ hiểu biết của em về một trong những di tích dưới đây.

Hình 1. Đình thờ Bố Cái Đại Vương (thôn Cam Lâm)

Hình 2. Lăng vua Ngô Quyền (thôn Cam Lâm)

Hình 3. Đình làng Đoài Giáp (thôn Đoài Giáp)

Hình 4. Chùa Mía (thôn Đông Sàng)

Hình 5. Nhà thờ Thám hoa Giang Văn Minh (thôn Mông Phụ)

Hình 6. Đình làng Cam Thịnh (thôn Cam Thịnh)

EM CÓ BIẾT:

* Bố Cái Đại Vương – Phùng Hưng quê ở làng Đường Lâm. Ông sinh ra trong gia đình giàu có. Ông đã lãnh đạo nhân dân nổi dậy khởi nghĩa chống lại nhà Đường. Nghĩa quân đã làm chủ vùng đất Đường Lâm trong vòng 9 năm. Hiện nay, lăng mộ của ông đặt tại khu vực phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

* Ngô Quyền quê ở làng Đường Lâm. Ông sinh ra trong một gia đình danh giá. Ông là người mưu lược, có sức khoẻ phi thường. Ông đã lãnh đạo quân dân nước Việt đánh tan quân Nam Hán trên sông Bạch Đằng năm 938.

THỰC HÀNH

1. Trả lời một số câu hỏi về làng cổ ở Đường Lâm:

– Xã Đường Lâm gồm mấy làng cổ?

4	5	6	7

– Các ngôi nhà ở làng cổ Đường Lâm thường có đặc điểm gì?

Xây bằng gạch đá ong	Nhà lợp mái ngói	Nhà khung bê tông	Nhà đổ mái bằng

– Ở làng cổ Đường Lâm có di sản thiên nhiên nào được công nhận?

Rặng duối cổ	Hàng cây cổ thụ	Cây đa đầu làng	Hàng cây thông

2. Vẽ hoặc viết 4 – 5 câu giới thiệu về vẻ đẹp của di tích làng cổ ở Đường Lâm.

Trần Thị Quỳnh Trang, *Cuộc sống nơi làng cổ*, tranh màu sáp

Hoàng Thị Hường, *Làng em*, tranh đắp nổi đất nặn

VẬN DỤNG

1. Giới thiệu về một di tích tại địa phương nơi em ở.

Gợi ý:

– Tên di tích.

– Địa điểm.

– Nét nổi bật của di tích.

– Cảm nhận của em về di tích.

2. Đóng vai hướng dẫn viên du lịch giới thiệu về vẻ đẹp của cụm di tích làng cổ ở Đường Lâm theo các gợi ý sau:

– Địa điểm của di tích;

– Tên gọi của một số di tích tiêu biểu;

– Đặc điểm của kiến trúc nhà và đường làng;

– Cảm nhận của bản thân về cụm di tích làng cổ ở Đường Lâm.

CHỦ ĐỀ 6

NGHỀ DỆT LỤA Ở LÀNG VẠN PHÚC

KHỞI ĐỘNG

Đọc câu ca dao, quan sát hình và thực hiện yêu cầu:

– Nêu tên làng và cho biết sản phẩm nổi tiếng của làng.

– Chia sẻ những điều mà em biết về làng nghề này.

Em về Vạn Phúc cùng anh
Áo lụa em mặc thêm thanh vẻ người
(Ca dao)

Cổng làng

KHÁM PHÁ

1. Khái quát về nghề dệt lụa ở làng Vạn Phúc

Đọc thông tin, quan sát hình và thực hiện yêu cầu:

– Nêu tên loại lụa đặc trưng nhất của nghề dệt lụa tại làng Vạn Phúc.

– Liệt kê một số sản phẩm được làm từ lụa tơ tằm Vạn Phúc.

Làng lụa Vạn Phúc (hay làng lụa Hà Đông) là làng nghề thủ công truyền thống, tồn tại hơn một nghìn năm, nay thuộc phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Làng có nghề dệt lụa tơ tằm đẹp và nổi tiếng ở Việt Nam.

Nghề dệt lụa ở làng Vạn Phúc đã tạo ra nhiều sản phẩm lụa tơ tằm nổi tiếng. Trong đó, lụa Vân là loại lụa đặc trưng nhất của làng Vạn Phúc.

Hình 1

Lụa Vân có hai loại họa tiết: hoạ tiết nổi bóng mịn trên mặt lụa, hoạ tiết chìm chỉ thấy được khi ra ánh sáng. Lụa có đặc tính ấm áp vào mùa đông, mát mẻ vào mùa hè.

Hình 2

Hình 3

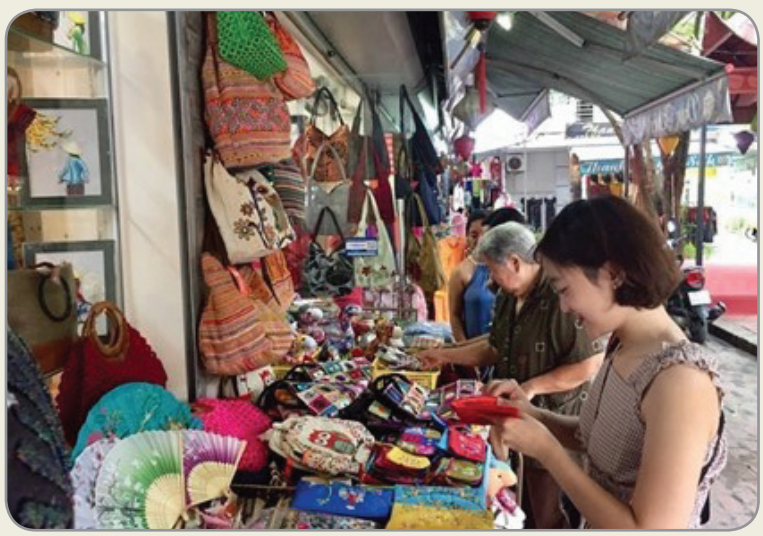

Hình 4

Sản phẩm được làm từ lụa rất phong phú

Hoa văn trang trí trên lụa rất đa dạng, trang trí cân xứng, đường nét thanh thoát, được thiết kế bởi sự tỉ mỉ, tinh tế, sáng tạo của nghệ nhân làng Vạn Phúc.

Sản phẩm của làng nghề dệt lụa Vạn Phúc là lụa tơ tằm tự nhiên, vừa óng ánh, vừa mềm mại, đẹp và bền.

EM CÓ BIẾT:

Làng lụa Vạn Phúc đã vinh dự được đón nhận kỉ lục Việt Nam "Làng nghề dệt lụa tơ tằm lâu đời nhất còn duy trì hoạt động đến ngày nay".

2. Quy trình dệt lụa ở làng Vạn Phúc

Đọc thông tin, quan sát hình và nêu quy trình dệt lụa ở làng Vạn Phúc.

Nghề dệt lụa bao gồm nhiều công đoạn, đòi hỏi nghệ nhân hết sức cẩn thận, tỉ mỉ, khéo léo, kiên trì khi thực hiện từng công đoạn.

Quy trình của nghề dệt lụa Vạn Phúc gồm các bước chính như sau:

Bước 1. Guồng tơ

Tơ được cho vào guồng, đầu sợi được kéo ra các lõi nhỏ.

Bước 2. Mắc cửi và nối cửi

Các sợi tơ được bố trí xen kẽ nhau và đều tập trung về chiếc máy mắc cửi. Những sợi tơ được nối với nhau tỉ mẩn.

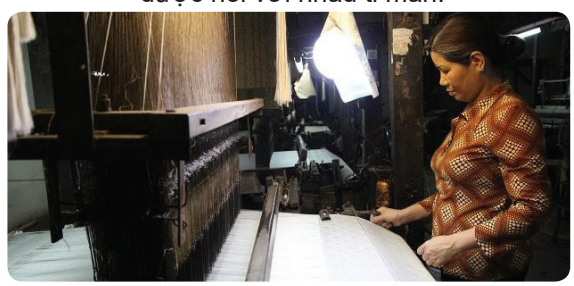

Bước 3. Dệt vải

Các sợi tơ sẽ được đưa vào máy dệt. Tại đây, các nghệ nhân phải túc trực để phát hiện ra lỗi hoặc tiếp sợi tơ khi cần. Những tấm lụa thô vừa được dệt xong đã hiện rõ hoa văn trên đó. Hoa văn được đồ hoạ sẵn trên máy dệt.

Bước 4. Nhuộm, phơi lụa

Trước khi nhuộm, lụa được mang đi nấu để tẩy bỏ tạp chất. Sau đó, lụa được giặt, sấy hoặc phơi.

Bước 5. Hoàn thiện sản phẩm

Sản phẩm lụa Vạn Phúc đã hoàn thành.

EM CÓ BIẾT:

Thương hiệu "Lụa Hà Đông" được in ở biên của các tấm lụa do làng nghề Vạn Phúc sản xuất ra.

3. Giá trị nghề dệt truyền thống của làng Vạn Phúc

Đọc thông tin, quan sát hình và chia sẻ những giá trị của nghề dệt truyền thống ở làng Vạn Phúc.

The La, lĩnh Bưởi, chổi Phùng
Lụa vân Vạn Phúc, nhiễu vùng Mỗ Bôn.
(Ca dao)

Vạn Phúc có cội cây đề
Có sông uốn khúc, có nghề quay tơ.
(Ca dao)

Hình 1. Lụa Hà Đông được nhắc đến trong thơ ca, là biểu tượng của văn hoá, nét đẹp của vùng đất và con người nơi đây.

Hình 2. Hoa văn trên lụa thể hiện bản sắc văn hoá Việt Nam, đôi tay điêu luyện, mắt nhìn tinh tế và tính thẩm mĩ, sáng tạo của nghệ nhân lụa Vạn Phúc.

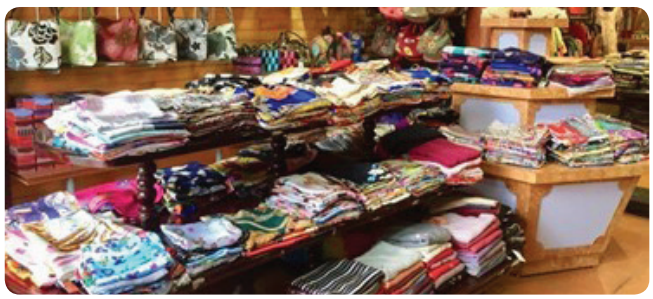

Hình 3, 4. Các sản phẩm làm từ lụa được sử dụng rộng rãi trong cuộc sống, đem lại sự thoải mái và sang trọng cho người sử dụng. Sản phẩm lụa Hà Đông được khách hàng trong và ngoài nước yêu thích.

Hình 5, 6. Du lịch, tham quan, mua sắm, trải nghiệm,… tại làng lụa Hà Đông

Hình 7, 8. Các sản phẩm làm từ lụa luôn được chọn làm quà lưu niệm, quà tặng cho người thân và bạn bè.

THỰC HÀNH

1. Chia sẻ những đức tính cần có của nghệ nhân nghề dệt lụa ở làng Vạn Phúc.

2. Lựa chọn nội dung đúng dưới đây.

STT	NỘI DUNG
1	Để tạo ra được tấm lụa Vạn Phúc cần nhiều thời gian và công sức của nghệ nhân.
2	Nghề dệt ở làng Vạn Phúc nổi tiếng nhất với vải lụa cotton.
3	Sản phẩm lụa Vạn Phúc đã được xuất khẩu sang các nước khác.
4	Nguyên liệu chính của nghề dệt lụa ở Vạn Phúc là sợi công nghiệp.
5	Sản phẩm được làm từ lụa Vạn Phúc rất đa dạng, như: áo dài, cà vạt, túi xách, nón, thú cưng,…

VẬN DỤNG

1. Thiết kế mẫu hoa văn để dệt trên lụa hoặc thực hiện một hình thức quảng bá nghề làm lụa ở làng Vạn Phúc theo gợi ý.

Hình thức quảng bá:

Gợi ý:

– Vẽ tranh hoặc tranh xé dán giấy;

– Thiết kế bưu thiếp;

– Làm bộ sưu tập ảnh;

– Sáng tác biểu tượng;

– …

2. Tìm hiểu và giới thiệu về nghề dệt lụa ở làng Vạn Phúc.

Gợi ý:

– Hình thức tìm hiểu (tham quan và trải nghiệm, in-tơ-nét, sách báo, hình ảnh,…).

– Nội dung tìm hiểu:

+ Đặc điểm của nghề dệt lụa: quy trình, sản phẩm, giá trị,…

+ Nghệ nhân nổi tiếng của nghề dệt lụa ở làng Vạn Phúc.

– Cảm xúc của bản thân sau khi tìm hiểu.

GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ

Thuật ngữ	Giải thích	Trang
Di tích	là dấu vết của quá khứ còn lưu lại trong lòng đất hoặc trên mặt đất có ý nghĩa về mặt văn hoá và lịch sử.	6
Di tích quốc gia đặc biệt	là những di tích trên đất nước Việt Nam có giá trị đặc biệt tiêu biểu của quốc gia.	6
Khu phố cổ Hà Nội	là tên gọi của một khu vực dân cư vốn xuất hiện từ thời Lý – Trần, nằm ở phía đông của Hoàng thành Thăng Long, kéo dài đến bờ sông Hồng – nay là khu vực phía bắc và phía tây của quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.	7
Làng nghề truyền thống	làng có nhiều người dân kiếm sống bằng một ngành nghề đặc trưng được truyền từ đời này sang đời khác mang bản sắc văn hoá được nhiều người thừa nhận.	7
Nghệ nhân	là người chuyên làm nghề nghệ thuật biểu diễn hoặc một nghề thủ công mĩ nghệ với trình độ cao.	39
Niên hiệu	là danh hiệu của vị vua được đặt khi lên ngôi để thần dân trong nước gọi các ngài, thay vì tên chính, đồng thời để tính năm trị vì đất nước.	20
Tả thân vệ Điện tiền Chỉ huy sứ	là chức Tổng chỉ huy quân vệ binh của nhà vua.	19

TRONG SÁCH CÓ SỬ DỤNG ẢNH CỦA MỘT SỐ ĐƠN VỊ, CÁ NHÂN CUNG CẤP

Hình	Trang	Nguồn ảnh
Ảnh bìa 1		Trần Thu Hà
Ảnh bìa 4		Phạm Duy Anh
H1, 2, 3, 4, 5, 6	5	Phạm Duy Anh
H1, 2, 3, 4	6	Phạm Duy Anh
H1, 3	7	Phạm Duy Anh
H2	7	Shutterstock
H1, 2, 3, 4, 5, 6	8	Phạm Duy Anh
H1	9	Nguyễn Thái Sơn
H2, 3, 4	9	Phạm Duy Anh
H1, 2, 3, 4, 5, 6	10	Phạm Duy Anh
H1, 2, 3, 4	11	Phạm Duy Anh
H1, 2, 3, 4	12	Phạm Duy Anh
H1, 2, 3	13	Phạm Duy Anh
H1, 2, 3, 4	14	Phạm Duy Anh
H1, 2, 3, 4	15	Phạm Duy Anh
H1, 2, 3, 4	16	Phạm Duy Anh
H1	17	Phạm Duy Anh
H2, 3, 4	19	Trần Thu Hà
H1, 2, 3, 6	22	TTXVN
H4, 5	22	Phạm Duy Anh

Hình	Trang	Nguồn ảnh
H1, 2, 3, 4	25	Shutterstock
H1, 2	26	Shutterstock
H3, 4, 5	27	Shutterstock
H1, 2	28	Shutterstock
H1	29	Shutterstock
H2, 3, 4, 5	29	Phạm Duy Anh
H1	31	Thịnh Nguyễn
H2, 3	31	Phạm Duy Anh
H1, 2, 3, 4	32	Phạm Duy Anh
H1, 2, 3	33	Phạm Duy Anh
H1, 2, 3	34	Phạm Duy Anh
H1, 2, 3, 4, 5, 6	35	Phạm Duy Anh
H1	36	Phạm Duy Anh
H1, 2	38	Mai Hương
H1, 2, 3	39	Mai Hương
H1, 2	40	Trần Thu Hà
H3, 4, 5, 6	40	Mai Hương
H2, 3, 4, 7, 8	41	Mai Hương
H5, 6	41	Trần Thu Hà